

Năm 2024, Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP.HCM) giữ ổn định 5 phương thức tuyển sinh đại học và dự kiến tăng 100 chỉ tiêu.

Dành tối đa 55% chỉ tiêu xét kết quả kỳ thi THPT 2024

ThS Nguyễn Thảo Chi - trưởng phòng truyền thông và quan hệ doanh nghiệp nhà trường - cho biết: "Năm nay, nhà trường tiếp tục giữ ổn định 5 phương thức tuyển sinh đại học chính quy cho 34 ngành đào tạo chương trình chuẩn như năm 2023. Đồng thời dự kiến tăng 100 chỉ tiêu tuyển sinh so với năm ngoái. Trong đó, nhà trường vẫn dành nhiều chỉ tiêu nhất cho phương thức xét kết quả kỳ thi THPT 2024".

Phương thức 1: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng, với 1-5% tổng chỉ tiêu.

Trong đó:

- Phương thức 1.1 - Mã 301: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy.
- Phương thức 1.2 - Mã 303: ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT năm 2024 (theo quy định của Đại học Quốc gia TP.HCM).

Phương thức 2 - Mã 302: ưu tiên xét tuyển theo quy định của Đại học Quốc gia TP.HCM, với 15-20% tổng chỉ tiêu.

Phương thức 3 - Mã 100: xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT 2024, với 40-55% tổng chỉ tiêu.

Phương thức 4 - Mã 401: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2024, với 35-50% tổng chỉ tiêu.

Phương thức 5 - Mã 500: ưu tiên xét tuyển học sinh là thành viên đội tuyển của tỉnh, thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố; thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài; thí sinh có thành tích trong hoạt động xã hội, văn nghệ, thể thao, 1-5% tổng chỉ tiêu.

Trong đó:

- Phương thức 5.1: ưu tiên xét tuyển học sinh là thành viên đội tuyển của tỉnh, thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố.
- Phương thức 5.2: xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT kết hợp chứng chỉ IELTS, TOEFL iBT hoặc năng lực tiếng Việt đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài.

- Phương thức 5.3: xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT đối với thí sinh có thành tích xuất sắc, đặc biệt nổi bật trong hoạt động xã hội, văn nghệ, thể thao.

Báo chí chất lượng cao chuyển sang chương trình tăng cường tiếng Anh

Năm nay, chương trình chất lượng cao (CLC) các ngành như ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Trung Quốc, ngôn ngữ Đức, quan hệ quốc tế, Nhật Bản học và quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành sẽ đổi thành chương trình chuẩn quốc tế.

Riêng chương trình chất lượng cao **ngành báo chí** sẽ chuyển sang chương trình tăng cường tiếng Anh.

TS Phạm Tấn Hạ - phó hiệu trưởng nhà trường - cho hay: "Để tăng khả năng trúng tuyển, thí sinh nên đăng ký xét tuyển theo nhiều phương thức, tham khảo điểm chuẩn của các ngành trong những năm gần đây để đăng ký nguyện vọng cho phù hợp.

Thí sinh cũng cần phải nghiên cứu kỹ chương trình đào tạo, học phí, hoạt động sinh viên, cơ hội việc làm của ngành học... trước khi quyết định".

Bên cạnh đó, năm 2024, Trung tâm Đào tạo quốc tế của trường sẽ tuyển 180 chỉ tiêu cho 4 chương trình liên kết quốc tế 2+2 bao gồm:

Ngành truyền thông (chuyên ngành báo chí) liên kết Đại học Deakin, Úc (30 chỉ tiêu), ngành quan hệ quốc tế liên kết với Đại học Deakin, Úc (30 chỉ tiêu), ngành ngôn ngữ Anh liên kết với Trường đại học Minnesota Crookston, Mỹ (30 chỉ tiêu), và ngành ngôn ngữ Trung Quốc liên kết với Đại học Sư phạm Quảng Tây, Trung Quốc (90 chỉ tiêu).

STT	Trình độ đào tạo	Mã tuyển sinh	Mã ngành/nhóm ngành/chương trình tuyển sinh năm 2024	Ngành/Nhóm ngành/Chương trình học	Dự kiến chỉ tiêu 2024
	(1)	(2)	(3)	(4)	
1	ĐH	Q SX	7580112	Đô thị học	95
2	ĐH	Q SX	7340406	Quản trị văn phòng	60
3	ĐH	Q SX	7220201	Ngôn ngữ Anh	220
4	ĐH	Q SX	7220201_CLC	Ngôn ngữ Anh Chuẩn quốc tế	130
5	ĐH	Q SX	7220202	Ngôn ngữ Nga	60
6	ĐH	Q SX	7220203	Ngôn ngữ Pháp	80
7	ĐH	Q SX	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	170
8	ĐH	Q SX	7220204_CLC	Ngôn ngữ Trung Quốc Chuẩn quốc tế	75
9	ĐH	Q SX	7220205	Ngôn ngữ Đức	50
10	ĐH	Q SX	7220205_CLC	Ngôn ngữ Đức Chuẩn quốc tế	40
11	ĐH	Q SX	7220206	Ngôn ngữ Tây Ban Nha	50
12	ĐH	Q SX	7220208	Ngôn ngữ Italia	50
13	ĐH	Q SX	7229001	Triết học	60
14	ĐH	Q SX	7229009	Tôn giáo học	50
15	ĐH	Q SX	7229010	Lịch sử	100
16	ĐH	Q SX	7229020	Ngôn ngữ học	80
17	ĐH	Q SX	7229030	Văn học	150
18	ĐH	Q SX	7229040	Văn hóa học	85
19	ĐH	Q SX	7310206	Quan hệ quốc tế	130
20	ĐH	Q SX	7310206_CLC	Quan hệ quốc tế Chuẩn quốc tế	90
21	ĐH	Q SX	7310301	Xã hội học	150
22	ĐH	Q SX	7310302	Nhân học	60
23	ĐH	Q SX	7310401	Tâm lý học	130
24	ĐH	Q SX	7310403	Tâm lý học giáo dục	50
25	ĐH	Q SX	7310501	Địa lý học	95
26	ĐH	Q SX	7310608	Đông phương học	190
27	ĐH	Q SX	7310613	Nhật Bản học	100
28	ĐH	Q SX	7310613_CLC	Nhật Bản học Chuẩn quốc tế	75
29	ĐH	Q SX	7310614	Hàn Quốc học	154
30	ĐH	Q SX	7310630	Việt Nam học	50
31	ĐH	Q SX	7320101	Báo chí	110
32	ĐH	Q SX	7320101_CLC	Báo chí Tăng cường tiếng Anh	60
33	ĐH	Q SX	7320104	Truyền thông đa phương tiện	70
34	ĐH	Q SX	7320201	Thông tin – Thư viện	55
35	ĐH	Q SX	7320205	Quản lý thông tin	65
36	ĐH	Q SX	7320303	Lưu trữ học	65
37	ĐH	Q SX	7760101	Công tác xã hội	90
38	ĐH	Q SX	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	125
39	ĐH	Q SX	7810103_CLC	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Chuẩn quốc tế	60
40	ĐH	Q SX	7140101	Giáo dục học	70
41	ĐH	Q SX	7140114	Quản lý giáo dục	50
					3699